

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2020/DS-ST  
Ngày 18/8/2020  
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hồng Phụng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Anh Dũng

Ông Nguyễn Văn Tư

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 306/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2020/QĐXXST-DS ngày 03/8/2020 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Kim V**, sinh năm 1956 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 12, xã L, huyện C, tỉnh T.

*Bị đơn:* Anh **Phan Văn T**, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 12, xã L, huyện C, tỉnh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Lê Thị Kim V trình bày: Do chỗ quen biết nên ngày 25/5/2019, bà có cho anh Phan Văn T vay số tiền 247.000.000 đồng, khi vay anh T có làm biên nhận nợ và hứa khi nào bà cần thì anh T sẽ trả lại. Nay bà cần tiền để làm vốn kinh doanh nên yêu cầu nhưng anh T nhiều lần hẹn mà không trả. Do đó, bà yêu cầu anh T trả số tiền 247.000.000 đồng, trả một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn anh Phan Văn T xác nhận có nợ tiền bà V nhiều khoản nợ hụi, vay tổng số tiền là 247.000.000 đồng, đến ngày 25/5/2019 anh có viết và ký tên trong biên nhận nợ. Anh đồng ý trả số tiền 247.000.000 đồng cho bà V nhưng xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm, anh chỉ thừa nhận nợ bà V số tiền 184.000.000 và xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng, đến năm 2021 sẽ trả mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Thị Kim V yêu cầu anh Phan Văn T trả số tiền nợ nên đây là quan hệ pháp luật tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Điều 463 của Bộ Luật Dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện Cai Lậy, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Tại đơn khởi kiện bà Lê Thị Kim V yêu cầu anh Phan Văn T trả số tiền nợ vay là 247.000.000 đồng, yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật. Xét thấy, yêu cầu của bà V là có căn cứ vì trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại biên nhận nợ ngày 25/5/2019 đã xác định anh T có nợ bà V số tiền 247.000.000 đồng. Tuy nhiên tại phiên tòa sơ thẩm, bà V và anh T khai thống nhất số tiền nợ là tổng hợp từ tiền nợ hui, nợ vay của nhiều lần nhưng anh T cho rằng anh chỉ nợ bà V số tiền 184.000.000 đồng và xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng, đến năm 2021 sẽ trả mỗi tháng 5.000.000 đồng nhưng không có chứng cứ gì để chứng minh, cũng không được bà V thừa nhận và đồng ý nên việc anh T không đồng ý trả số nợ và cố tình kéo dài thời gian trả là gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà V. Việc bà V chỉ yêu cầu trả vốn, không tính lãi là có lợi cho anh T, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà V.

[3] Án phí: Anh Phan Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 463 và Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kim V.

Buộc anh Phan Văn T có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Kim V số tiền 247.000.000 (Hai trăm bốn mươi bảy triệu) đồng, trả một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Lê Thị Kim V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phan Văn T chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi tính theo mức lãi suất do pháp luật quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Án phí: Anh Phan Văn T phải chịu 12.350.000 (Mười hai triệu, ba trăm năm mươi ngàn) đồng án phí sơ thẩm.

Do bà Lê Thị Kim V thuộc trường hợp là người cao tuổi được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không phải hoàn trả lại.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hồng Phụng**